

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikalastic®-871 JW

Màng chống thấm polyurea nguyên chất thi công lỏng

MÔ TẢ

Sikalastic®-871 JW là hợp chất chống thấm đàn hồi, gốc polyurea, thi công bằng cách phun nóng 2 thành phần, hàm lượng chất rắn 100%, có khả năng phủ vết nứt, đóng rắn cực nhanh được thiết kế đặc biệt chống thấm cho bể nước uống, hồ nước và bể nuôi cá.

ỨNG DỤNG

Sikalastic®-871 JW nên được thi công bởi những nhà thầu chuyên nghiệp.

Sản phẩm được sử dụng cho:

- Màng chống thấm trên bề mặt vữa trát hoặc bê tông

Ứng dụng điển hình:

- Khu vực cung cấp nước
- Hồ chứa nước sinh hoạt
- Bể nuôi cá

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Thời gian phản ứng và đông cứng cực nhanh
- Khả năng chống thấm tuyệt hảo
- Khả năng phủ vết nứt rất tốt

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

- Chứng nhận tương thích với nước uống, SPAN, Số SPAN/BPAI/5124-2023

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Polyurea nguyên chất	
Đóng gói	Thành phần A (Isocyanate)	Thùng 200 kg (net)
	Thành phần B (Polyamine)	Thùng 175 kg (net)
	Thành phần C (Pigment)	Can 15 kg (net)
	Vui lòng tham khảo bảng giá hiện hành cho các đóng gói khác.	
Ngoại quan / Màu sắc	Thành phần A	Chất lỏng màu vàng nhạt
	Thành phần B	Chất lỏng màu nâu đậm
	Thành phần C	Màu xanh dương điển hình
Hạn sử dụng	Thành phần A	12 tháng từ ngày sản xuất
	Thành phần B	12 tháng từ ngày sản xuất
	Thành phần C	12 tháng từ ngày sản xuất
Điều kiện lưu trữ	Kể từ ngày sản xuất nếu lưu trữ đúng cách trong bao bì còn nguyên, chưa mở trong điều kiện khô ráo thoáng mát ở nhiệt độ từ +5 °C đến +30 °C. Bảo vệ sản phẩm khỏi ánh sáng trực tiếp. Vui lòng tham khảo các thông tin trên bao bì. Tham khảo Bảng Chỉ Dẫn An Toàn Hóa Học để biết thông tin về xử lý và lưu trữ an toàn.	

Tỷ trọng	Thành phần A	~1.05 kg/l	(EN ISO 2811-1)
	Thành phần B	~1.00 kg/l	
	Thành phần C	~2.10 kg/l	

Hàm lượng chất rắn theo khối lượng ~99 %

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Độ cứng Shore A	≥ 42	Test report: CERI No.272-23-A-1794	(JIS K6253)
Khả năng kháng tác động	Không phồng, rộp hay bị bong tróc		(JIS A 6916, 6.11)
Cường độ kéo	≥ 25 N/mm ²	Test report: CERI No.272-23-A-1794	(JIS K 6251)
Độ giãn dài tới đứt	≥ 250%	Test report: CERI No.272-23-A-1794	(JIS K6251)
Cường độ xé	≥ 75 N/mm	Test report: CERI No.272-23-A-1794	(JIS K6252)
Khả năng kháng kiềm	Không phồng rộp hay bong tróc		(JIS K 5400, 8.21)
KHÁNG HOÁ CHẤT	Sikalastic®-871 JW có khả năng kháng với tất cả các loại nước sạch và hóa chất tẩy rửa		
Khả năng hấp thụ hơi nước	0.0 g		(JIS A 1404)
Sự xâm nhập ion clo	< 3.4 x 10 ⁻⁴		(JIS K 5400, 8.18)

THÔNG TIN THI CÔNG

Tỷ lệ trộn	Thành phần A : (Thành phần B + Thành phần C)	1 : 1
Định mức	~1.10 kg / m ² cho mỗi mm	
Nhiệt độ sản phẩm	Thành phần A	+67 °C
	Thành phần B + Thành phần C	+53 °C
Nhiệt độ môi trường	Tối đa	+40 °C
	Tối thiểu	-5 °C
Độ ẩm không khí tương đối	Tối đa	< 85 %
Điểm sương	Cẩn trọng với sự ngưng tụ! Nhiệt độ bề mặt của màng chưa khô phải cao hơn nhiệt độ điểm sương ít nhất +3 oC để giảm rủi ro do sự đọng sương hoặc phồng rộp trên lớp màng chống thấm hoàn thiện.	
Nhiệt độ bề mặt	Tối đa	+50 °C
	Tối thiểu	+0 °C
Thời gian bảo dưỡng	24 giờ ở nhiệt độ +20 °C	
Thời gian chờ / Lớp phủ	Thời gian chờ tối thiểu ở nhiệt độ +23 °C	Tối thiểu 10 giây
	Thời gian chờ lớp phủ tối đa ở nhiệt độ +23 °C	Lên đến 8 giờ

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

DỤNG CỤ THI CÔNG

THIẾT BỊ TRỘN

- Máy khuấy thùng phi

THIẾT BỊ THI CÔNG

- Thiết bị phun nóng hai thành phần chạy bằng khí nén hoặc điện

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT

Bề mặt bê tông phải đồng nhất và có cường độ chịu nén phù hợp (tối thiểu 25 N/mm²) và lực bám dính bề mặt tối thiểu 1.5 N/mm².

Bề mặt phải sạch sẽ, khô ráo, không chứa các thành phần ô nhiễm như bụi bẩn, dầu, mỡ, các lớp phủ cũ, các hợp chất bảo dưỡng bề mặt.

Nên làm thử một diện tích nhỏ để kiểm tra trước khi thi công!

TRỘN

QUAN TRỌNG

Không pha loãng bằng dung môi hoặc nước.

- Đổ toàn bộ thùng Phần C vào thùng Phần B. Khuấy kỹ thùng nhựa màu đơn bằng máy khuấy thùng phuy để đạt được màu sắc đồng nhất.
- Làm nóng cả ba phần: Phần A +67°C : Phần B + Phần C +53°C.
- Định lượng và trộn bằng thiết bị phun, đảm bảo duy trì áp suất khí nén ổn định.
- Thường xuyên kiểm tra và kiểm soát độ chính xác của việc trộn và định lượng. Thiết bị định lượng phải có khả năng cung cấp áp suất và nhiệt độ chính xác một cách ổn định.

THI CÔNG

QUAN TRỌNG

Thông gió trong không gian kín

Luôn đảm bảo thông gió tốt khi thi công Sản phẩm trong không gian kín.

QUAN TRỌNG

Không thi công trên bề mặt nền chưa thi công lớp lót hoặc chưa được làm phẳng

Chỉ thi công Sản phẩm trên bề mặt bê tông và lớp vữa lót đã thi công lớp lót hoặc làm phẳng.

QUAN TRỌNG

Không thi công trên bề mặt nền bị ẩm ướt do hơi ẩm bốc lên

Không thi công trên các bề mặt nền có hơi ẩm bốc lên.

QUAN TRỌNG

Không thi công trên bề mặt nền thoát khí

Quan trọng: Không thi công trên các bề mặt xốp nơi có sự truyền hơi ẩm đáng kể (thoát khí) xảy ra trong quá trình thi công.

Sản phẩm được thi công với nhiệt độ cụ thể cho từng thành phần. Nếu thiết bị thi công chỉ có một cài đặt nhiệt độ cố định duy nhất, hãy sử dụng +70°C và tiến hành các thử nghiệm thi công trước khi thực hiện thi công đại trà.

Thi công Sản phẩm bằng thiết bị phun nóng hai thành phần chạy bằng khí nén hoặc điện.

VỆ SINH DỤNG CỤ

Vệ sinh tất cả dụng cụ và thiết bị thi công bằng Sika® Thinner C ngay sau khi sử dụng. Thiết bị thi công phải được vệ sinh và đổ đầy Mesamoll. Vật liệu đã đông cứng chỉ có thể được loại bỏ bằng phương pháp cơ học.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikalastic®-871 JW
Tháng Tư 2025, Hiệu đính lần 02.01
020706201000000036

Sikalastic-871JW-vi-VN-(04-2025)-2-1.pdf